

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRỊ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1115/QĐ-UBND

Trị An, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước - chi
ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Trị An (đợt 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRỊ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 22/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của HĐND xã Trị An về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước-chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Trị An (đợt 2)

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 27 /TTr-PKT ngày 06 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước-chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Trị An (đợt 2).

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Đăng trang TTĐT xã;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND xã;
- Các Trưởng khu phố trong xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Dung



Biểu số 108/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÂN ĐỐI DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	9.073.789.500	TỔNG SỐ CHI	9.073.789.500
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	6.979.224.000
III. Thu bổ sung	9.073.789.500	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối		IV. Chi nộp ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	6.979.224.000		
- Bổ sung thu học phí	2.094.565.500	V. Chi học phí	2.094.565.500
IV. Thu chuyển nguồn	-		
V. Thu từ nguồn CCTL	-		
VI. Thu kết dư	-		
VII. Thu từ nguồn XHH			



BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	9.073.789.500	-	9.073.789.500
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	-		-
2	Chi quốc phòng	-		
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	-		-
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		
6	Chi thể dục thể thao	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-
8	Chi khoa học công nghệ	-		-
9	Chi y tế, dân số			-
10	Chi các hoạt động kinh tế	-		-
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.979.224.000		6.979.224.000
12	Chi đảm bảo xã hội	-		-
13	Chi khác	-		
14	Dự phòng ngân sách	-		
15	Chi nộp ngân sách cấp trên	-		
16	Chi học phí	2.094.565.500		2.094.565.500



ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ TRỊ AN

Biểu số 110/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	9.073.789.500	-	9.073.789.500
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	-		-
2	Chi quốc phòng	-		
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	-		-
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		
6	Chi thể dục thể thao	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-
8	Chi khoa học công nghệ	-		-
9	Chi y tế, dân số			-
10	Chi các hoạt động kinh tế	-		-
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.979.224.000		6.979.224.000
12	Chi đảm bảo xã hội	-		-
13	Chi khác	-		
14	Dự phòng ngân sách	-		
15	Chi nộp ngân sách cấp trên	-		
16	Chi học phí	2.094.565.500		2.094.565.500